

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI L&T VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI L&T VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: L&T VIET NAM BUSINESS SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108003824

3. Ngày thành lập: 27/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Trung Quan, Xã Văn Đức, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01666555665

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
2.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá ô tô và xe có động cơ khác)	4513
3.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá mô tô, xe máy loại mới và loại đã qua sử dụng)	4541(Chính)
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
7.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng	4511
8.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
9.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá phụ tùng ô tô và xe có động cơ khác)	4530
10.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dụng cụ y tế - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649

12.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	6619
13.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
14.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
15.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
16.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
17.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy)	4543
19.	Bán buôn đồ uống	4633
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép	4669
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
29.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
30.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Hoạt động cầm đồ (trừ loại nhà nước cấm và chỉ hoạt động sau khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) Tư vấn cấp tín dụng	6499
31.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	7020
32.	Quảng cáo	7310
33.	Cho thuê xe có động cơ	7710

34.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Đồ đạc, gồm sứt, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng;	7729
35.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
37.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

6. Vốn điều lệ: 4.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	ĐỖ ĐỨC LƯỢNG	Thôn Như Lân, Xã Long Hưng, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	350.000	3.500.000.000	87,500	145439704	
			Tổng số	350.000	3.500.000.000	87,500		
2	ĐỖ ĐỨC TRỌNG	Thôn Như Lân, Xã Long Hưng, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	10,000	145600872	
			Tổng số	40.000	400.000.000	10,000		
3	NGUYỄN ANH TÚ	Thôn Như Lân, Xã Long Hưng, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	2,500	0330950005 26	
			Tổng số	10.000	100.000.000	2,500		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **ĐỖ ĐỨC LƯỢNG**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *15/10/1990*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *145439704*

Ngày cấp: *26/11/2013*

Nơi cấp: *Công an tỉnh Hưng Yên*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Như Lân, Xã Long Hưng, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Như Lân, Xã Long Hưng, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội